TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 643/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 09 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình số 882/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Bảo A, sinh năm 1986; Thường trú: Số 1380/4B khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Chị Đặng Thị T, sinh năm 1987; Thường trú: Số 1380/4B khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/8/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Bảo A và chị Đặng Thị T thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 01/2008 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An cấp ngày 12/02/2008).

- Về con chung: Anh Nguyễn Bảo A giao con chung tên Nguyễn Đặng Gia Th, sinh ngày 16/5/2009 cho chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Bảo A thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng/tháng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Đặng Gia Th đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Bảo A và chị Đặng Thị T đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Trường hợp anh Nguyễn Bảo A lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc chị Đặng Thị T nuôi con thì chị Đặng Thị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

Kể từ ngày chị Đặng Thị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Bảo A không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì anh Nguyễn Bảo A còn phải thanh toán cho chị Đặng Thị T tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Bảo A và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Bảo A và chị Đặng Thị T chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0028001 ngày 15/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung